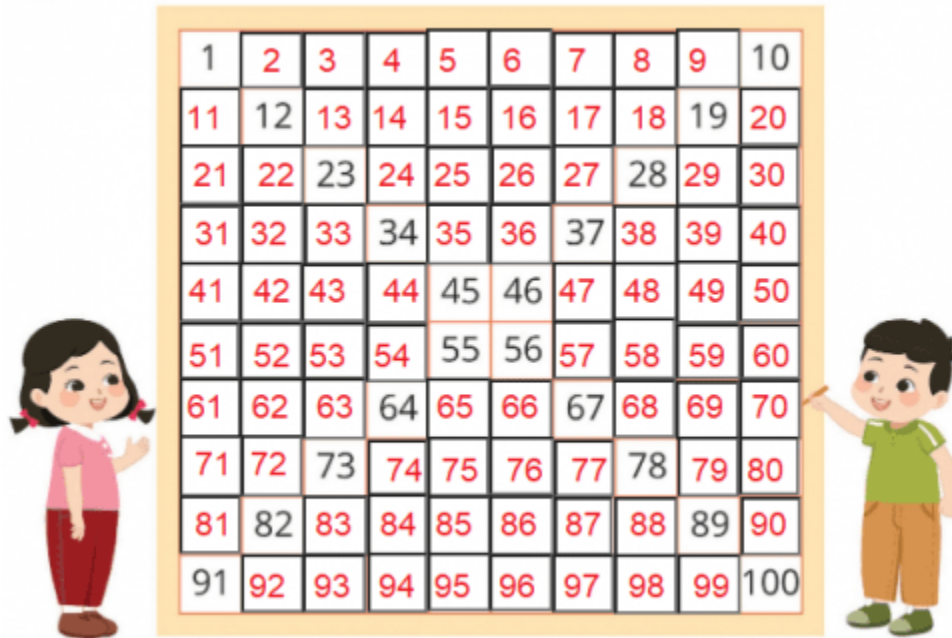


**1. Đọc những số còn thiếu để có bảng các số từ 1 đến 100: (Hình bài 1 trang 120, SGK Toán 1)**

Hướng dẫn:

Đếm các số từ 1 đến 100, rồi điền các số còn thiếu:



**2. a, Trò chơi “Số nào lớn hơn”**



**b, >;**

Hướng dẫn:

a, Quan sát hình, tìm các số lớn hơn:

- Số 88 lớn hơn số 76
- Số 49 lớn hơn số 13
- Số 99 lớn hơn số 88....

b, So sánh các số, điền dấu thích hợp:

$$15 \boxed{<} 21 \quad 98 \boxed{>} 89 \quad 74 \boxed{=} 74 \quad 30 \boxed{<} 48$$

### 3. Trả lời câu hỏi:

a, Số 28 gồm mấy chục và mấy đơn vị?

b, Số 41 gồm mấy chục và mấy đơn vị?

c, Số 55 gồm mấy chục và mấy đơn vị?

d, Số 70 gồm mấy chục và mấy đơn vị?

e, Số 99 gồm mấy chục và mấy đơn vị?

Hướng dẫn:

a, Số 28 gồm 2 chục và 8 đơn vị.

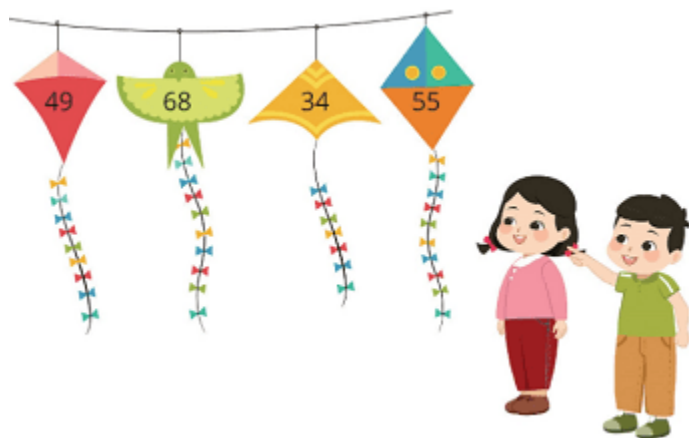
b, Số 41 gồm 4 chục và 1 đơn vị.

c, Số 55 gồm 5 chục và 5 đơn vị.

d, Số 70 gồm 7 chục và 0 đơn vị.

e, Số 99 gồm 9 chục và 9 đơn vị.

#### 4. Cho các số:



a, Tìm số bé nhất.

b, Tìm số lớn nhất.

c, Sắp xếp các số đã cho theo thứ tự từ lớn đến bé.

Hướng dẫn:

a, So sánh các số:

Số 68 lớn số 55, lớn hơn số 49 và lớn hơn số 34

=> Số 68 lớn nhất.

b, Số 34 nhỏ hơn số 49, nhỏ hơn số 55 và nhỏ hơn số 68

=> Số 34 nhỏ nhất

c, Sắp xếp các số theo thứ tự từ lớn đến bé là:

68; 55; 49; 34

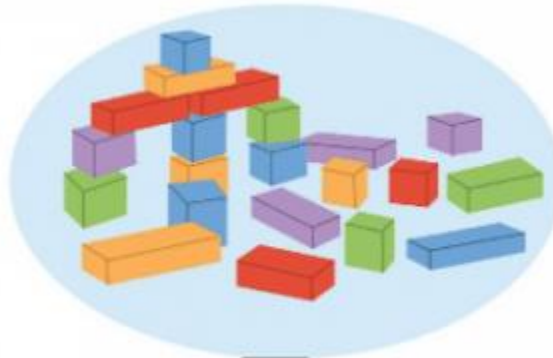
### 5. Số? (Hình bài 5 trang 121, SGK Toán 1)

Hướng dẫn:

Quan sát hình, đếm số quyển sách và số hộp ở trong hình rồi điền số:



16



21

### 6. Số? (Hình bài 6 trang 121, SGK Toán 1)

Hướng dẫn:

Quan sát hình, đo chiều dài bằng thước chia xăng-ti-mét và điền số:

